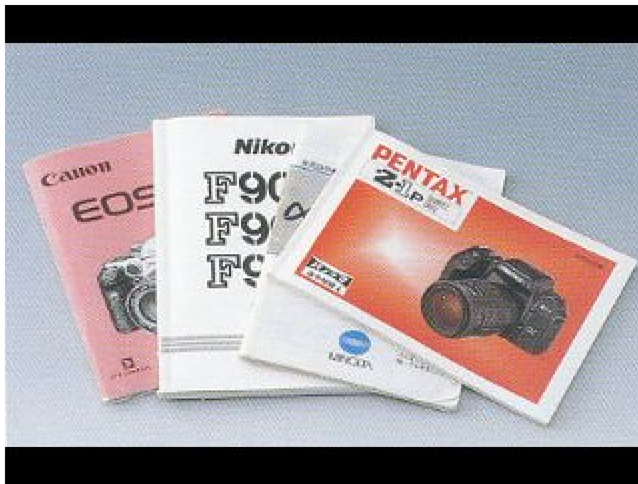
HỌC NHIẾP ẢNH TRONG 30 NGÀY PHẦN 2

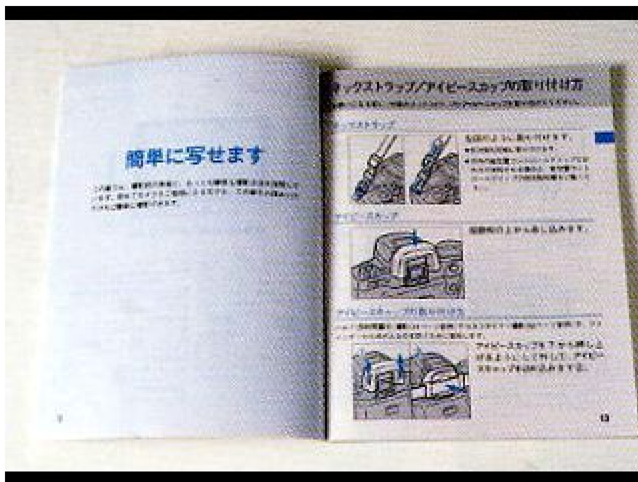
Cài đặt phương thức chụp tự động căn bản

Bắt đầu chụp ảnh với chức năng chụp tự động của máy.

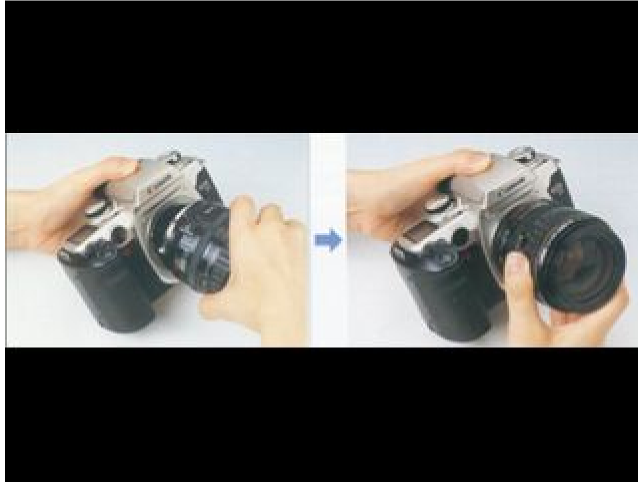
Những điều cần chú ý đầu tiên



Khi mua máy, bên trong hộp luôn có hường dẫn sử dụng đi kèm.Trước khi thao tác bạn cần đọc kỹ những hướng dẫn.Tên gọi các bộ phận , các điều cấm kỵ ... được ghi chi tiết trong sách hướng dẫn.



Lần đầu tiên bạn không nhất thiết phải đọc hết tất cả các trang trong sách hướng dẫn.Chỉ cần đọc phần căn bản chung, phần chú ý an toàn... và phần hướng dùng phương thức đơn giản nhất.



Lắp ống kính vào thân máy:

Ống kính và thân máy luôn có dấu hiệu để định vị trí gài vào cho khớp. Ví dụ hình trên là chấm đỏ. Đặt ống kính khớp vào thân máy, đối với máy Nikon thì vặn theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Ngoài Nikon thì các hiệu máy khác vặn theo chiều kim đồng hồ. Khi vặn thật cẩn thận và nhẹ tay.



Lắp pin vào máy:

Có máy dùng pin Lithium, có máy dùng pin Akaline. Xem kỹ hướng dẫn lắp pin trong sách. Cẩn thận với loại pin akaline vì dễ bị ngược đầu.

Trước khi thao tác với máy, bạn phải đọc kỹ hướng dẫn sử dụng máy.

Khi mua máy về các bạn sẽ nôn nóng thử các thứ mới mua. Thực tế thì nhiều bạn đã phải trả giá khá đắt cho sự nóng vội của mình. Tốt nhất là các bạn nên đọc kỹ sách hướng dẫn trước khi thao tác. Có máy rồi thì bắt đầu cần củng cố thêm trình độ. Hệ thống cơ khí của máy chụp hình rất tinh vi vì thế bất cứ thao tác nào ngoài qui định cũng có thể là nguyên nhân của những hư hỏng. Những thao tác cấm thực hiện đều có ghi trong hướng dẫn sử dụng. Bạn hãy chắc chắn rằng những thao tác trên máy của bạn không thuộc những khoản cấm. Dù tính năng của máy đến đâu thì bạn cũng phải chú ý những điểm chung như không làm trầy xướt màn chập, chấu tiếp điện nơi khớp nối ống kính và thân máy, không làm ướt máy, tránh để nhiệt độ thay đổi đột ngột, không sử dụng pin ngoài qui định, không tự tháo máy…

Tiếp theo là tên gọi các bộ phận. Nếu không nắm được tên gọi các bộ phận thì bạn sẽ không hiểu được sách hướng dẫn sử dụng. Nếu bạn làm tốt những điều trên thì việc chuẩn bị sẽ càng kỹ lưỡng hơn.

Trước hết bạn sẽ lắp ống kính và lắp pin vào thân máy. Cách lắp thì trong sách hướng dẫn chắc chắn có ghi. Chiều xoay khi gài ống kính vào máy của mỗi hãng khác nhau nên bạn cần chú ý điều này khi lắp ống kính. Còn pin thì phải dùng đúng loại pin qui định. Cận thận chiều điện cực của pin khi lắp.

Mở máy, thiết định chế độ chụp tự động.

Với phương thức chụp tự động program kết hợp tự động lấy nét (Autofocus) và đo sáng đa phần (MatrixMetering) : cách chụp hình đơn giản nhất.

Ở đây tôi giới thiệu một tính năng có sẵn, có thể nói là “ Ai cũng có thể chụp được một cách đơn giản”. Đó là chức năng chụp tự động Program. Khi đặt máy ở chế độ này, máy sẽ tự động lấy nét nhờ vào hệ thống tự động lấy nét AF, kết quả đo sáng của hệ thống đo sáng đa phần matrix metering sẽ giúp máy chọn được khẩu độ và tốc độ thích hợp. Bạn chỉ việc ngắm chọn khung hình và bấm chụp.

Ghi nhớ thêm những điều sau đây:

Cách cầm máy

Hình dưới đây mô tả cách cầm máy nằm (ngang). Tay phải cầm thân máy, tay trái đỡ là cách cầm căn bản. Ngón trỏ phải đặt ở nút bấm chụp. Các ngón tay trái hợp lại cầm chắc ống kính và nâng đỡ toàn bộ trọng lượng của máy.Hai khủy cánh tay co giữ chặt máy. Để ngắm chụp dùng mắt trái hay phải đều được, thường thì dùng mắt phải dễ nhìn hơn. Khi bấm chụp, nín thở bấm nhẹ nhàng.



Khi cầm đứng máy thì tay phải cầm phía trên, cánh tay cũng giữ chặt máy. Chụp đứng máy hay ngang máy đều cố định máy bằng hai tay và trán. 3 điểm tựa này trở thành nguyên tắc. Trường hợp chụp ghép nhiều lần trên một film thì cần

lưu ý chiều đứng của máy phải cố định. Do đó tốt nhất các bạn nên tập thói quen cầm máy đứng theo một chiều.



Cũng có khi cầm máy đứng mà tay phải ở phía dưới. Nhưng khi ấn một nửa nút chụp để lấy nét cảm giác như hơi vướng víu vì cà hai tay đều phía dưới. Mới tập chụp thì nên chụp máy đứng theo cách đặt tay phải phía trên.



Luyện tập lấy nét



Máy chụp hình AF SLR có nút bấm chụp là loại có hai nấc. Khi bấm một nửa là tác động hệ thống lấy nét tự động AF. Sau khi máy đã lấy nét xong mới bấm tiếp thêm một nấc nữa để chụp ảnh. Thông thường ta sẽ gặp ba dạng lấy nét sau :

.M: Manual Focus_ Lấy nét thủ công, tự điều chỉnh bằng tay

.S: Single Auto Focus_ Lấy nét tự động một lần. Máy chỉ thực hiện lấy nét lại khi bạn bạn thả và bấm nhẹ nút chụp lần nữa.

.C: Continue Auto Focus_ Phương thức lấy nét một liên tục. Khi dời điểm lấy nét sang vị trí khác máy sẽ tiếp tục lấy nét lại ở vị trí mới.

Bươc1: Ấn nhẹ một nửa nút chụp.

Hướng điểm lấy nét vào chỗ cần lấy nét. Lúc này chưa quan tâm đến bố cục. Ấn nhẹ nút chụp, hệ thống lấy nét tự động làm việc.Thường sẽ có đèn báo hiệu lấy nét xong trong viewfinder.

Bước 2: Chỉnh bố cục hình

Vẫn ấn nhẹ nút chụp sau khi đã lấy nét. Đặt lại bố cục hình ảnh theo ý muốn.

Bước 3: Bấm chụp

Sau khi canh bố cục xong, ấn nút chụp thêm một nấc nữa để chụp. Khi bầm chụp lưu ý nhớ bầm nhẹ nhàng, nín thở để tránh bị rung máy làm giảm độ rõ nét



Một số điểm lưu ý khi lấy nét:

Nếu điểm lấy nét là mặt phẳng không có đường nét góc cạnh, hay nói cách khác là không có chi tiết thì bạn sẽ lấy nét vào một vị trí bên cạnh có khoảng cách tương tự.

.Máy thường lấy nét theo các chi tiết có đường theo chiều thẳng đứng so với thân máy. Khi gặp các chi tiết có chiều nằm ngang để lấy nét chính xác bạn nên xoay máy đứng lúc lấy nét.

.Khi máy đang đặt ở chế độ lấy nét liên tục (continus hay full AF...) thì việc bấm giữ nút chụp sẽ không có tác dụng giữ nguyên khoảng cách đã lấy nét khi bạn dịch chuyển bố cục. Lúc này phải dùng nút chưc năng AF lock để khoá hệ thống lấy nét tự động.

.Máy sẽ không lấy nét được trong điều kiện chụp với nguồn sang quá yếu.Lúc này cần có nguồn sáng hỗ trợ cho việc lấy nét.

.Trong khoảng cách gần hơn khoảng cách gần nhất tiêu chuẩn của ống kính thì máy đương nhiên cũng không lấy nét được và hệ AF sẽ hoạt động liên tục. Nhiều bạn mới học chụp cũng hay gặp phải vấn đề này.

Film_ Cách lựa chọn phim thích hợp theo các mục đích chụp ảnh.

Các loại phim

Căn bản chia thành ba loại sau:



Phim màu âm bản: Là loại thông dụng nhất. Phim sau khi chụp, tráng xong màu sắc cũng như sáng tối đều đảo ngược trên nền màu cam nên vì thế gọi là âm bản.Chỉ khi in ảnh ra giấy bạn mới thấy hình ảnh đúng. Khi mua phim bạn sẽ thấy ký hiệu trên vỏ film là Color sau tên nhãn hiệu ví dụ như FUJICOLOR, KODAKCOLOR..



Phim màu dương bản: Là loại film sau khi chụp, tráng xong là bạn có thể xem hình ngay trên phim.Loại phim này thường dùng cho máy chiếu (projector). So với phim âm bản, phim dương bản màu sắc trong đẹp hơn, độ tương phản mạnh hơn và sắc nát hơn nên loại này được phần đông các nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp sử dụng. Giá phim và tráng rửa cũng cao hơn so với phim âm bản. Ký hiệu phim này trên vỏ phim là Chrome , ví dụ như FUJICHROME , EKTACHROME...

Một đặc điểm của hai loại phim trên là đều có hai loại daylight và tungsten. Loại daylight thông dụng hơn và rẻ hơn loại tungsten. Phim tungsten dùng chụp dưới ánh sáng vàng của đèn dây tóc và giá thường rất đắt.



Cuối cùng là phim đen trắng, hiện nay phim này được dùng in ảnh monotone. loại phim này khi chụp, tráng xong cũng cho ra ảnh âm bản trắng đen. Chỉ khi in ra giấy mới thấy được ảnh thật. Với một số người chơi ảnh có trình độ thì thường học sẽ tự tráng rửa lấy. Loại phim này có ký hiệu Pan trên vỏ ví dụ NeoPan của fujifilm...

Cách chọn phim thích hợp:

Phim được phân loại theo ba nhóm như trên: Phim màu âm bản, phim màu dương bản và phim đen trắng. Đặc trưng của từng loại phim đã trình bày ở trên. Tuy nhiên còn một đặc điểm nữa của phim mà ta cần lưu ý là độ dung sai. Chỉ số này không được ghi trên vỏ phim vì là đặc trưng riêng của mỗi loại phim.Đây là khả năng cho phép phim thu ảnh với một lượng ánh sáng sai lệch so với lượng sáng đúng. Phim màu âm bản thông thường cho phép chụp thiếu sáng -2EV đến thừa sáng +2EV. Việc thừa hay thiếu sáng này có thể điều chỉnh được khi in ảnh. Đối với phim dương bản thì khoảng dung sai này ngắn hơn 2lần nên đối với những người mới chơi ảnh thì việc sử dụng phim âm bản sẽ giúp giảm được nhiều ảnh bị hư do chụp sai sáng. Tuy nhiên vẫn có một điểm khác là phim dương bản lại cho ảnh đẹp hơn âm bản nên một vài người vẫn muốn sử dụng phim dương bản. Chúng ta sẽ quay lại vấn đề này trong vài bài tới.

Một vài điều cần biết về phim:

Phim cũng như thực phẩm, có thể bị hư hỏng nếu để quá hạn. Khi mua phim bạn nhớ xem kỹ hạn sử dụng. Nếu phải bảo quản phim chưa chụp một thời gian thì nên để vào nơi lạnh, khô và tối. Nhiệt độ bảo quản tốt là 20°C hay thấp hơn và độ ẩm dưới 60%. Nếu để không lâu thì có thể đựng trong hộp nhựa đậy

kín. Nếu để thời gian dài thì nên để vào tủ lạnh. Khi chụp nhớ phải lấy ra ngoài trước ít nhất 30 phút.Các phim màu dương bản thường được lưu giữ ở nhiệt độ thấp hơn phim âm bản và thường được ghi trên vỏ đựng phim. Khi đưa phim chưa tráng qua các máy kiểm tra hành lý tại phi trường cần lưu ý vấn đề tia X. Hiện tại với kỹ thuật mới tia X phát ra từ máy kiểm tra rất yếu không còn ảnh hưởng đến chất lượng phim. Tuy nhiên một vài nơi vẫn có thể không được như vậy hoặc với phim độ nhạy sáng quá cao, trong trường hợp này bạn sẽ đựng phim trong túi đặc biệt chống tia X hay mang theo người. Còn nữa, không nên để thời gian quá lâu giữa hai lần chụp và khi chụp xong nên mang đi tráng càng sớm càng tốt.

Độ nhạy sáng:

Phim ghi lại ảnh bằng cách hấp thụ ánh sáng. Khả năng hấp thu ánh sáng mạnh hay yếu được thể hiện ở độ nhạy sáng ASA. Độ nhạy sáng cáng cao thì khả năng hấp thụ ánh sáng càng cao. Ta có bốn nhóm phim được phân loạitheo độ nhạy sáng :

Phim có độ nhạy sáng thấp : (dưới 100 iso)

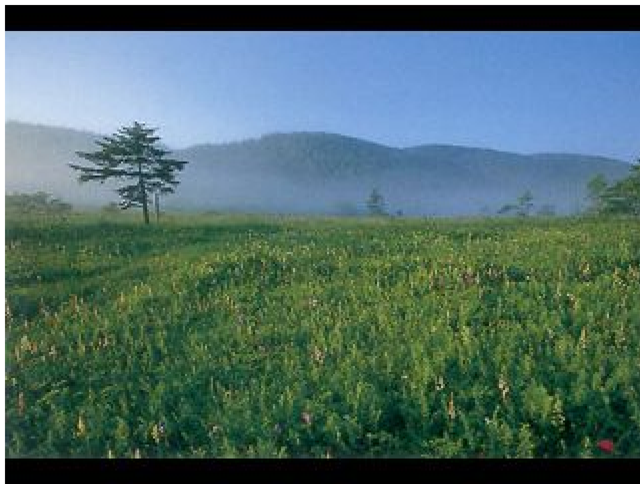
Nhóm này thường được dùng để chụp ảnh phong cảnh hay sự miêu tả chi tiết do độ tương phản của phim cao. Độ nhạy sáng thấp nên thường chụp với tốc độ thấp và sử dụng chân máy (tripot).



Nikon F90XS AiAF Nikkor 35mm F2 Matrixmetering, A mode, F16 Kodak Ektachome64

Phim có độ nhạy trung bình: (100 ISO)

Đây là loại phim có thể nói cân bằng giữa sự dễ sử dụng và chất lượng ảnh, được sử dụng đa dạng.Có thể chụp phong cảnh, người, chụp nhanh... Chụp cảnh hoàng hôn với chân máy .



Nikon F90XS AiAF Nikkor 20mm F2.8D Matrixmetering A mode F11 Fujichome 100ProD

Phim có độ nhạy cao: (400ISO)

Phim loại này dùng chụp cảnh ban đêm hay trong nhà...những nơi ánh sáng yếu. So với phim có độ nhạy trung bình thì chất lượng ảnh có bị giảm đôi chút do đó khi lựa chọn bạn cần lưu ý điều này nhất là nếu ảnh muốn phóng lớn.Trường hợp chụp ban ngày nhưng chủ đề lại chuyển động nhanh như ảnh thể thao chẳng hạn, cần phải chụp với tốc độ cao thì phải chọn loại phim này.



Nikon F90XS AiAF NikkorED300mm F4 S. Matrixmetering A mode EktachomePro

Phim có độ nhạy siêu cao: (800~ 1600 ISO)

Trong môi trường ánh sáng yếu muốn chụp với phim có độ nhạy thấp thì bạn có thể chụp với tốc độ chậm và chân máy. Tuy nhiên nếu trường hợp chủ đề chuyển động thì lại cần thiết chụp với tốc độ nhanh. Lúc này sự chọn lựa của bạn sẽ là phim độ nhạy siêu cao. Thường dùng trong chụp thể thao trong nhà, sân khấu...



Nikon F90XS AiAF Zoom Nikkor 75~300mm F4.5-5.6S matrixmetering S mode 1/250s Fujichome Provia1600

Đô nhạy sáng và chất lượng ảnh:

Phim có nhiều loại độ nhạy sáng khác nhau. Độ nhạy sáng thể hiện khả năngthu sáng của phim. Vớinhững loại phim độ nhạy sáng cao có khả năng chụp trong điều kiện ánh sáng yếu. Đơn vị tính của độ nhạy sáng theo tiêu chuẩn quốc tế là ISO. Trị số ISO càng cao thì độ nhạy sáng càng cao. Phim độ nhạy thấp trong cùng một điều kiện thì tốc độ chụp chậm hơn so với phim độ nhạy cao. Có thể trong một số điều kiện nhất định thì đây là một trong những trở ngại. thế nhưng loại phim có độ nhạy thấp thì hạt phim nhỏ hơn nên khi in ảnh cho hình ảnh mịn hơn. Tóm lại là phim có độ nhạy sáng càng cao thì độ mịn càng giảm.

Khi lắp phim vào máy thì cần phải cài đặt độ nhạy sáng trên máy theo phim. Thông thường các máy AF SLR đều có chế độ đọc và tự động cài đặt ISO và trên vỏ phim có DX code .



Mới tập chụp ảnh, chưa quen cầm máy bạn nên chọn phim có độ nhạy cao ISO400 để chụp với tốc độ cao.Và nên chọn loại 24 tấm.Xét về kinh tế thì phim 36 tấm rẻ hơn. Nhưng những bạn mới chụp thì sẽ chụp từng ít một để rút kinh nghiệm nên chọn loại 24 tấm là thích hợp hơn.
